

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2018/HS-ST
Ngày: 18 – 9 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngũ Minh Luận;

Bà Lê Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Tín, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Vũ K, sinh năm 1994 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Trần Thị X, sinh năm 1966; bị cáo có vợ tên Lâm Thị Ngọc Y, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 18/4/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Ông Lê Bảo C, sinh năm 1994; nơi cư trú: 13C/4 khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2/ Ông Lư Bảo Hòa T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Đường Đ, phường P, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

3/ Bà Lâm Thị Ngọc Y, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt.

4/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tỉnh lộ Y, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/4/2018, trong quá trình kiểm tra hành chính cơ sở trọ tại địa chỉ 4B/2B khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T và Công an phường B phát hiện trong phòng trọ số 40 do Lê Vũ K và vợ là Lâm Thị Ngọc Y thuê có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên lỗ thông gió; 01 túi nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) giấu trong ví da màu đen để trong túi quần phía sau bên phải K đang mặc. Tiếp tục kiểm tra phòng trọ số 40, lực lượng công an phát hiện 01 hộp nhựa màu hồng quần băng keo màu đen bên trong có 17 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) để trên góc phải của gác trọ; 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) để trên góc phải của gác trọ; 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) giấu trong bóp da màu đen để trong vali góc phải gác trọ. Vào thời điểm kiểm tra, trong phòng trọ có mặt các đối tượng Lê Vũ K, Lư Bảo Hòa T và Lê Bảo C.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Vũ K khai nhận nguồn gốc toàn bộ số ma túy thu giữ trong phòng trọ do Khiêm mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch ở khu vực gần cầu N, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.200.000 đồng vào khoảng đầu tháng 4/2018 và đem về cất giấu ở phòng trọ với mục đích để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 237/MT-PC54 ngày 24/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thể hiện: Các mẫu tinh thể (M1), (M2), (M3), (M4) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1433 gam (M1); 0,1692 gam (M2); 1,9195 gam (M3); 2,9230 gam (M4), loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 179/CT-VKS-TA ngày 28/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Lê Vũ K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Vũ K từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 04 bì thư đã niêm phong ký hiệu 237/PC54 (M1), 237/PC54 (M2), 237/PC54 (M3), 237/PC54 (M4) là vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Vũ K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/4/2018, tại địa chỉ 4B/2B khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, cơ quan Công an đã thu giữ tổng cộng 20 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng trọ của bị cáo Lê Vũ K. Qua giám định, xác định các mẫu tinh thể (M1), (M2), (M3), (M4) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1433 gam (M1); 0,1692 gam (M2); 1,9195 gam (M3); 2,9230 gam (M4), loại Methamphetamine; tổng trọng lượng là 5,1550 gam. Bị cáo K thừa nhận ma túy là của bị cáo mua từ một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực cầu N, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.200.000 đồng để mang về phòng trọ cất giấu nhằm mục đích sử dụng dần. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Vũ K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã mua và cất giấu ma túy để sử dụng dần, hành vi

của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có ông, bà là gia đình có công với Nhà Nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với các đối tượng Lư Bảo Hòa T và Lê Bảo C: Hai đối tượng này có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan có thẩm quyền đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ. Riêng việc bị cáo K cất giấu ma túy thì T, C không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không tiến hành xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với Lâm Thị Ngọc Y là vợ của bị cáo K và ở cùng phòng trọ với bị cáo. Việc bị cáo K cất giấu ma túy trong người và tại phòng trọ thì Y không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T không tiến hành xử lý đối với Y là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch, nên sẽ xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 04 bì thư đã niêm phong ký hiệu 237/PC54 (M1), 237/PC54 (M2), 237/PC54 (M3), 237/PC54 (M4) là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Vũ K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ K 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 04 bì thư đã niêm phong ký hiệu 237/PC54 (M1), 237/PC54 (M2), 237/PC54 (M3), 237/PC54 (M4) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2018 giữa Công an thị xã T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Vũ K phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương